

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2020/HSST

Ngày: 29/04/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Cẩm Tiên**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Châu Vũ Bình**

+ Bà **Nguyễn Thị Thùy Trang**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đỗ Thanh Phong** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Phương Ngọc** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 04 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2020/HSST ngày 20 tháng 03 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 04 năm 2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN HOÀNG A - sinh 1973; tại: tỉnh Tiền Giang.

- Nơi cư trú: ấp M, xã N, huyện X, tỉnh Tiền Giang; số CMND: 311880300; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 1/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1925 (chết) và bà Đặng Thị N, sinh năm 1926 (chết); bị cáo có vợ tên Võ Thị Lư E, sinh năm 1975, có 03 con; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 06/12/2019, tạm giam ngày 9/12/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- **Lê Thị Kim B** – sinh năm 1990 (vắng mặt)

- **Nguyễn Quốc C** – sinh năm 2002 (vắng mặt)

- **Lê Thị Kim D** - sinh năm 1982 (có mặt)

Cùng địa chỉ: ấp M1, xã N, huyện X, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 40 phút ngày 06/12/2019, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy – Công an huyện X phối hợp Công an xã N, huyện X, Tiền Giang tiến hành kiểm tra tại nhà của bị cáo Nguyễn Hoàng A tại ấp M, xã N, huyện X đang cất giấu 01 bìch ny lon bên trong chứa tinh thể trong suốt nghi là ma túy.

Trong quá trình điều tra bị cáo A khai nhận bìch ma túy công an thu giữ là của bị cáo mua trước đó khoảng 60 phút, mua của một người thanh niên không rõ họ tên tại khu vực xã M2, huyện X1, tỉnh Tiền Giang với giá 150.000 đồng, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 63T1-2703 đi mua ma túy. Sau đó bị cáo đem bìch ma túy về nhà và để trên bàn tròn phía sau nhà gần bếp định sử dụng thì bị bắt quả tang và thu giữ. Mục đích bị cáo mua ma túy là đem về sử dụng.

Theo bản Kết luận giám định số 208/KLGD-PC09 ngày 9/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: mẫu tinh thể trong suốt trong 01 gói ny lon màu trắng có viền màu xanh dương được hàn kín, để trong một gói màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Hoàng A (người bị bắt), Trần Thị Cẩm Tiên (người chứng kiến), Ngô Thành Khánh C (Kiểm sát viên) và Võ Tuấn Kiệt (Điều tra viên) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1046 gam loại Methamphetamine.

Vật chứng trong vụ án: Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện X đã thu giữ:

- Một xe mô tô biển số 63T1-2703 do chị Lê Thị Kim B, sinh năm 1990, ngụ ấp M1, xã N, huyện X đứng tên chủ sở hữu. Chị B cho xe cho chị ruột là Lê Thị Kim D, sinh năm 1982 sử dụng và chị D không biết Nguyễn Quốc C, sinh năm 2002 (con ruột chị D) để xe ở nhà của bị cáo A. Do C bỏ xe tại nhà của bị cáo A nên A sử dụng xe đi mua ma túy.

- Một gói niêm phong ký hiệu vụ số 208 niêm phong mẫu vật kèm theo kết luận giám định số 208/KLGD-PC09 ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Nguyễn Thanh Trường, trợ lý giám định Huỳnh Thị Diệu Hương và bên nhận Đặng Thành Lập.

- Một bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá.

- Một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA -1114, màu đen.

* Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo A do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên không tiến hành xác minh làm rõ được. Khi nào làm việc được nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Trách nhiệm dân sự: không

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hoàng A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 15/CT-VKSCG ngày 19 tháng 03 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại

phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo A từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,: Tịch thu tiêu hủy một gói niêm phong ký hiệu vụ số 208 niêm phong mẫu vật kèm theo kết luận giám định số 208/KLGD-PC09 ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Nguyễn Thanh Trường, trợ lý giám định Huỳnh Thị Diệu Hương, bên nhận Đặng Thành Lập và một bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá. Trả lại cho bị cáo một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA -1114, màu đen. Trả lại cho chị Lê Thị Kim D một xe mô tô biển số 63T1-2703.

Lời nói sau cùng của bị cáo A: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có hành vi cất giữ trái phép 01 (một) gói ma túy có thành phần Methamphetamine khối lượng là 0,1064 gam với mục đích là để sử dụng đã bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy – Công an huyện X và Công an xã N bắt quả tang tại nhà của bị cáo thuộc ấp M, xã N, huyện X vào khoảng 10 giờ 40 phút ngày 06 tháng 12 năm 2019.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....
c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam ”.

Như vậy, hành vi của bị cáo A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ

luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Bản thân bị cáo biết rõ ma túy là loại độc dược gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán. Bị cáo là người có đủ năng lực, nhận thức được rằng hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý vi phạm, vẫn tàng trữ để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu của mình. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và cũng là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác, không những xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương nơi xảy ra vụ án mà còn xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Trong tình hình xã hội hiện nay, các tội liên quan đến ma túy có xu hướng tăng nhanh nên Hội đồng xét xử xét thấy cần có một hình phạt thật nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân lương thiện, có ích cho xã hội đồng thời phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong lúc lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng:

* Một xe mô tô biển số T1-2703 do chị Lê Thị Kim B đứng tên chủ sở hữu. Chị B đã tặng cho chiếc xe trên cho chị ruột là Lê Thị Kim D sử dụng và không tranh chấp gì. Chị D không biết con ruột là Nguyễn Quốc C, sinh năm 2002 sử dụng xe và để xe tại nhà của bị cáo A, việc bị cáo A sử dụng xe đi mua ma túy thì chị D, C không biết nên trao trả xe cho chị Lê Thị Kim D.

* Một gói niêm phong ký hiệu vụ số 208 niêm phong mẫu vật kèm theo kết luận giám định số 208/KLGD-PC09 ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Nguyễn Thanh Trường, trợ lý giám định Huỳnh Thị Diệu Hương và bên nhận Đặng Thành Lập cùng một bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá nên cần tịch thu tiêu hủy.

* Một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA -1114, màu đen là của bị cáo A, bị cáo không sử dụng trong việc mua và sử dụng ma túy nên trả lại cho bị cáo.

[6] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X không thể tiến hành xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hoàng A** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 06/12/2019.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Một gói niêm phong ký hiệu vụ số 208 niêm phong mẫu vật kèm theo kết luận giám định số 208/KLGD-PC09 ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Nguyễn Thanh Trường, trợ lý giám định Huỳnh Thị Diệu Hương, bên nhận Đặng Thành Lập và một bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng A một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA -1114, màu đen.

- Trả lại cho chị Lê Thị Kim D một xe mô tô biển số T1-2703.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/03/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo).

+ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Hoàng A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

+ Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo;
- Cơ quan Điều tra- Công an huyện Chợ Gạo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo;
- Nhà tạm giữ- Công an huyện Chợ Gạo;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****(đã ký)****Phan Thị Cẩm Tiên**